

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017**



MỤC LỤC

8008

I. THÔNG TIN CHUNG	
1. Thông tin Công ty	3
2. Thông tin tổ chức niêm yết	3
3. Ngành nghề kinh doanh chính	4
4. Mô hình Quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
5. Định hướng và chiến lược phát triển	8
6. Giải thưởng và các danh hiệu trong năm 2017.	9
7. Các rủi ro	9
II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017	10
1. Kết quả kinh doanh	10
2. Tổ chức và nhân sự	10
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	12
4. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính	12
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	13
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	15
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017	15
2. Cổ tức dự kiến năm 2017	15
3. Tình hình đầu tư chứng khoán	15
4. Công cụ quản lý chi phí	15
5. Kế hoạch marketing tiếp thị hình ảnh	15
6. Các chỉ tiêu tài chính qua các năm	16
7. Kế hoạch phát triển trong tương lai	16
8. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	16
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY	16
1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	16
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty	16
3. Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát	17
4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị	17
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	17
1. Danh sách thành viên HĐQT	17
2. Hoạt động của HĐQT	19
3. Ban Kiểm soát	19
4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và BKS	19
5. Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ	21
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	21
- Ý kiến kiểm toán	21
- Báo cáo tài chính được kiểm toán (phụ lục đính kèm)	22

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin công ty:

Tọa lạc vị trí trung tâm Thương mại và Du lịch của Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập từ năm 1968 với tên gọi ban đầu là Peninsula hotel.

Năm 1993, khách sạn được đổi tên “KHÁCH SẠN SÀI GÒN” thành lập theo quyết định số 88/QĐ-UB ngày 11/03/1993 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 1997, Công ty thực hiện cổ phần hóa theo quyết định số 213/QĐ-UB-KT do Ủy Ban Nhân Dân Thành phố ban hành và hoạt động cho đến nay.

- Tên đầy đủ : CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN
- Tên giao dịch : Saigon Hotel
- Địa chỉ : 41 – 47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1 TP.HCM
- Số điện thoại : (84-028) 38299 734 Fax: (84-028) 38291 466
- Website : www.saigonhotel.com.vn
- Email : info@saigonhotel.com.vn/ sales@saigonhotel.com.vn

2. Thông tin tổ chức niêm yết:

- Mã cổ phiếu : SGH
- Số cổ phiếu lưu hành : 12.364.100 cổ phiếu
- Vốn điều lệ : 123.641.000.000 đồng
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Lịch sử cổ phiếu niêm yết:
 - + Ngày 19/07/2001 cổ phiếu SGH được niêm yết tại Trung tâm giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Ngày 09/07/2009, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã chấp thuận về nguyên tắc cho Công ty Cổ phần khách sạn Sài Gòn được niêm yết cổ phiếu tại SGDCK Hà Nội.
 - + Thứ năm, ngày 30/07/2009 cổ phiếu SGH chứng thực giao dịch tại sàn HNX Hà Nội cho đến nay.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300850255, đăng ký lần đầu ngày 12/4/1994 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM cấp, thay đổi lần thứ 13 ngày 29 tháng 12 năm 2016.

3. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Kinh doanh phòng nghỉ, văn phòng cho thuê
- Kinh doanh ăn uống và vũ trường
- Dịch vụ du lịch, lữ hành quốc tế và trong nước
- Dịch vụ vui chơi giải trí, bán hàng lưu niệm
- Dịch vụ phòng họp cho khách tại khách sạn
- Vận chuyển khách du lịch
- Kinh doanh Karaoke
- Dịch vụ xoa bóp, dịch vụ xông hơi
- Dịch vụ vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng
- Dịch vụ giặt, hấp ủi

4. Mô hình về quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Quản trị Công ty: Công ty Cổ phần khách sạn Sài Gòn được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành. Theo đó, Công ty có hệ thống quản lý điều hành như sau:

4.1 Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông ủy quyền. ĐHĐCĐ có quyền và nhiệm vụ như sau:

- + Thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty; Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị.
- + Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty.
- + Quyết định thành viên Hội đồng Quản trị.
- + Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, thông qua việc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm giám đốc.
- + Quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ.

4.2 Hội đồng Quản trị: Là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra với nhiệm kỳ 5 (năm) năm. HĐQT quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.

Danh sách thành viên HĐQT gồm: 05 thành viên

❖ Từ năm 2013 đến 20/4/2016:

- Ông Trần Huy Thăng : Chủ tịch
- Ông Richard Duncan : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
- Ông Kim Anders Odhner: Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Tân : Thành viên

❖ Từ 20/4/2016 đến 28/7/2016:

- Ông Trần Huy Thăng : Chủ tịch
- Ông Lý Chánh Đạo : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
- Ông Chung Hán Lương: Thành viên
- Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên

❖ Từ 28/7/2016 đến 31/12/2016:

- Ông Lý Chánh Đạo : Chủ tịch, thay cho Ông Trần Huy Thăng nghỉ hưu
- Ông Trương Tấn Sơn : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
- Ông Chung Hán Lương: Thành viên
- Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên

❖ Từ 16/01/2017 đến nay:

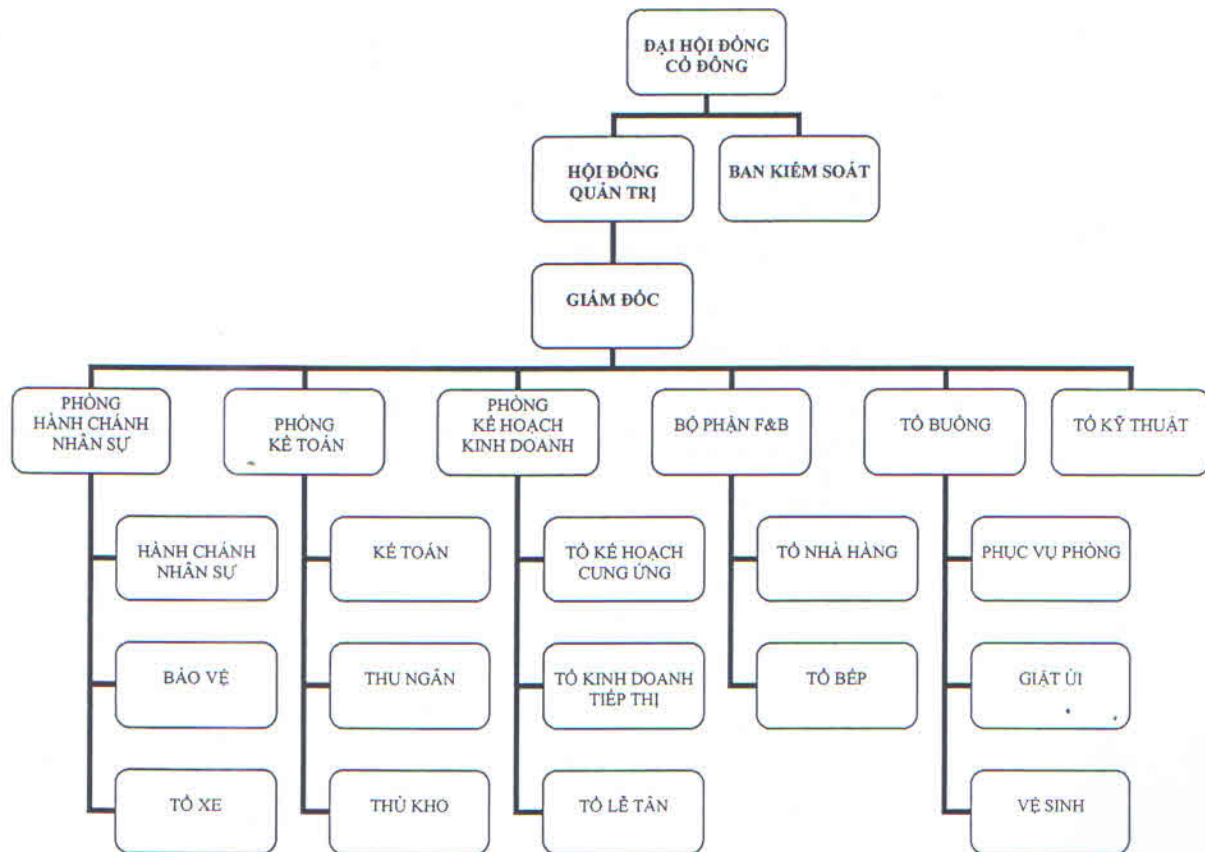
- Ông Phạm Thanh Bình: Chủ tịch, thay cho Ông Lý Chánh Đạo
- Ông Trương Tấn Sơn : Thành viên
- Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên
- Ông Chung Hán Lương: Thành viên
- Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên

❖ Hội đồng Quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát hoạt động của Giám đốc công ty và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT được quy định cụ thể trong Điều lệ Công ty gồm:

- + Quyết định kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm.
- + Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược do Đại hội Đồng cổ đông thông qua.
- + Bổ nhiệm, miễn nhiệm Cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Giám đốc công ty.
- + Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty.

- + Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với Cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức.
 - + Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội Đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục xin ý kiến cổ đông thông qua các vấn đề quan trọng.
 - + Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty.
 - + Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.
- 4.3 Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần khách sạn Sài Gòn do ĐHĐCĐ bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 5 (năm); thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ theo qui định tại Điều lệ Công ty. Quyền nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
- + Thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Giám đốc trong việc quản lý điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
 - + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán thống kê và lập Báo cáo tài chính.
 - + Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 6 tháng của Công ty, báo cáo công tác quản lý của HĐQT.
 - + Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ có các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
 - + Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.
- 4.4 Giám đốc Công ty:** Là người đại diện pháp luật, điều hành mọi hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty. Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:
- + Quản lý và điều hành các hoạt động, các công việc hằng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.
 - + Thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.
 - + Ký kết và tổ chức thực hiện các Hợp đồng kinh tế, dân sự và các hợp đồng khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - + Đại diện Công ty trước pháp luật, đại diện Công ty trong các tranh chấp có liên quan đến Công ty.
 - + Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ
- Các công ty con, công ty liên kết: Chưa phát sinh

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN



5. Định hướng và chiến lược phát triển:

- Trong một môi trường kinh doanh luôn biến động, từ thị trường khách lưu trú đến lượng cung khách sạn trong khu vực thay đổi theo chiều hướng tăng dần hằng năm, để tồn tại và phát triển bền vững việc định hướng chiến lược kinh doanh là một trong những vấn đề then chốt.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn cụ thể:

Luôn giữ vững chữ tín với khách hàng và các đối tác. Khẳng định thương hiệu trong lòng khách hàng về chất lượng phục vụ và sản phẩm dịch vụ. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức để hợp lý hóa việc phát huy nguồn nhân lực nhằm đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.

Đề cao chất lượng sản phẩm làm mục tiêu phấn đấu và xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Tận dụng ưu thế địa hình, vị trí để tạo sự khác biệt hóa sản phẩm trong đó chú trọng sản phẩm dịch vụ ăn uống, Hội nghị phục vụ tại chỗ dưới hình thức tạo nhiều thực đơn mới, lạ hấp dẫn giới thiệu đến khách hàng bên cạnh còn có các giải pháp kế hoạch để phát triển kênh tiệc outside.

Chiến lược tập trung đầu tư chiều sâu vào lĩnh vực khách sạn, Nhà hàng ăn uống, phát triển kênh online. Tầm nhìn đến năm 2020 là khách sạn 3 sao hàng đầu trong khu vực, có thương hiệu mạnh trong nước và quốc tế.

Khách sạn tập trung vào phân khúc thị trường du lịch MICE, phấn đấu trong 03 năm tới sẽ trở thành khách sạn uy tín của khúc thị trường này.

Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống KPIs (Key Performance Indicators) để đánh giá thực hiện công việc của các bộ phận, phòng ban và tất cả nhân viên.

- Mục tiêu phát triển bền vững đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Chia sẻ trách nhiệm vào việc chăm lo cho các hoàn cảnh khó khăn của con em CBCNV trong Công ty và trong hệ thống Tổng công ty Sài Gòn Tourist bằng các đóng góp và tài trợ cho các hoạt động do chính quyền địa phương và các cơ quan hữu quan phát động.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật liên quan đến việc bảo vệ môi trường như: hệ thống xử lý nước thải, báo cáo định kỳ công tác giám sát môi trường và thu gom chất phế thải...

Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của tổ chức Công đoàn trong Công ty; tham gia các hoạt động thiện nguyện – tình nguyện vì cộng đồng thực hiện trên nguyên tắc thường xuyên, lâu dài và trực tiếp.

Thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động trong Công ty.

6. Giải thưởng và các danh hiệu trong năm 2017

- Danh hiệu khách sạn 3 sao hàng đầu Việt Nam năm 2017, do Bộ Văn Hóa, Thể thao và Du lịch cấp ngày 09/7/2017.
- Top 10 khách sạn 03 sao hàng đầu, giải thưởng do Sở Du lịch TP. Hồ Chí Minh.
- Cùng nhiều giải thưởng của các kênh đặt phòng trực tuyến: Agoda, Hotels.com, Rakuten...

7. Các rủi ro:

Rủi ro tín dụng: Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng lớn khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

Rủi ro cạnh tranh: Khách sạn trong cùng khu vực Quận 1 liên tiếp hình thành và mở rộng hệ thống, giá cả cạnh tranh linh động, đây là rủi ro lớn đối với thị phần khách của khách sạn.

Rủi ro về giá hàng hóa: Công ty mua nguyên vật liệu, nhiên liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, nhiên liệu, hàng hóa.

Rủi ro từ nguồn nhân lực: Việc tuyển dụng lao động chuyên môn phù hợp ngành tại khu vực trung tâm ngày càng khó khăn, do chi phí lao động có xu hướng tăng và do sức hút của các đối thủ cạnh tranh đã kéo lượng lớn nguồn nhân sự của Công ty di chuyển sang nơi khác.

Các rủi ro khác: Đơn cử rủi ro về giá, Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này, rủi ro do bất ổn chính trị thế giới làm cho khách quốc tế e dè khi đi du lịch đến các nước Châu Á. Điều này ít nhiều ảnh hưởng tình hình kinh doanh của Công ty.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017

1. Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	
		Số tiền	%
I/ Doanh thu	45.005.828.408	45.055.654.835	100,11
- Doanh thu kinh doanh	43.188.312.770	43.211.831.045	100,05
+ Phòng ngủ	25.394.905.306	26.360.942.977	103,80
+ Nhà hàng	8.436.407.463	7.507.406.971	88,99
+ Phòng hội nghị	2.519.000.000	2.558.380.056	101,56
+ Cho thuê mặt bằng	5.758.000.000	5.769.999.995	100,21
+ Khác	1.080.000.000	1.015.101.046	93,99
- Thu phí phục vụ	1.817.515.638	1.843.823.790	101,45
II/ Chi phí	31.873.097.236	30.611.992.543	96,32
Trong đó:- Lương	10.106.184.448	10.523.258.890	104,13
- Phân bổ CCDC	2.567.928.120	2.027.598.224	78,96
- Khấu hao	3.744.000.000	3.585.252.177	95,76
- Tiền thuê đất	2.700.000.000	1.672.704.000	61,95
III/ Chênh lệch (I-II)	13.222.731.172	14.443.662.292	109,23
IV/ Hoạt động tài chính	300.000.000	5.347.862.435	
- Trả lãi vay			
V/ Thu nhập khác		151.408.876	
VI/ Lợi nhuận trước thuế	13.522.731.171	19.942.933.603	147,48
- Lợi nhuận kinh doanh	11.705.215.533	18.099.109.813	154,62
- Lợi nhuận PPV	1.817.515.638	1.843.823.790	101,45
VII/ KHẤU HAO + LÃI VAY + LNTT	17.266.731.171	23.528.185.780	136,26
VIII/ Thuế Thu nhập DN	2.704.546.234	3.953.592.009	146,19
IX/ Lợi nhuận sau Thuế TNDN	10.818.184.937	15.989.341.594	147,80

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành:

- ❖ Ông Đỗ Đăng Huy : Giám đốc Công ty – Giới tính: Nam
 - + Ngày tháng năm sinh : 09/9/1965
 - + CMND số : 021722646 cấp ngày 27/12/2008 tại TP.HCM
 - + Quốc tịch : Việt Nam – Dân tộc: Kinh
 - + Địa chỉ thường trú : 119 Trần Hữu Trang, P10, Q. PN, TP.HCM
 - + Trình độ văn hóa : 12/12

- + Trình độ học vấn : Cử nhân, Kỹ sư điện tử, Cử nhân tài chính DN, Cử nhân Luật kinh tế.
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không
- + Số cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm hiện tại): 0 cổ phần
- + Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không
- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: Được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

❖ Bà Huỳnh Thị Thanh Nhân : Kế toán trưởng

- + Giới tính : Nữ
- + Ngày tháng năm sinh : 08/01/1977
- + CMND số : 023068261 cấp ngày tại TP.HCM
- + Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Kinh
- + Địa chỉ thường trú : Số 05, Tầng 17, Cao ốc 86 Tân Đà, P11, Q5 TP.HCM
- + Trình độ văn hóa : 12/12
- + Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính kế toán.
- + Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: Không
- + Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không
- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- + Thù lao và các lợi ích liên quan với Công ty: Được chi trả theo Quy chế trả lương và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành:

Không.

2.3 Số lượng cán bộ Công nhân viên đang làm việc tính đến thời điểm 31/12/2017 là 89 lao động.

2.4 Về các chính sách, chế độ đối với người lao động (Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp ốm đau, thai sản....)

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ cho người lao động cũng như luôn tuân thủ các chế độ báo cáo đối với cơ quan quản lý lao động theo quy định.

Công ty đã tổ chức cho người lao động đi nghỉ mát kết hợp với tham quan, team building tại Nha Trang. Thực hiện các chính sách đối với người lao động theo Luật Lao động, Luật BHXH như: Ký HĐLĐ, thời giờ làm việc và nghỉ ngơi, nghỉ Lễ, nghỉ phép; phụ cấp ca đêm; các chế độ BHXH, BHYT; chính sách đối với lao động nữ ...

Các chế độ phúc lợi khác:

- + Khám sức khỏe định kỳ, trang bị đồng phục làm việc.
- + Thường các dịp Lễ, thưởng thành tích cuối năm.
- + Các khoản trợ cấp khác: Trợ cấp khó khăn, trợ cấp công tác phí cho các đối tượng có liên quan...
- + Tạo điều kiện cho CBCNV tham quan, học tập, du lịch nhằm tạo dựng một tập thể đoàn kết và vững mạnh. Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động tinh thần khác nhân các ngày Lễ, các dịp kỷ niệm trong năm: Quốc tế phụ nữ, Quốc tế thiếu nhi, Ngày thành lập Công ty...
- + Về tiền lương: Lương bình quân: 6.573.769 đồng/người/tháng; tăng 7% so với cùng kỳ năm 2016.
- + Thu nhập bình quân: 11.652.706 đồng/người/tháng; tăng 5 % so với cùng kỳ năm 2016.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn: Không có

3.2 Các Công ty con, Công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính

❖ So sánh kết quả hoạt động kinh doanh năm gần nhất

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu thực hiện	40.170.887.262	45.055.654.835
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11.886.051.824	14.443.662.292
Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	(82.837.194)	5.347.862.435
Lợi nhuận khác	(258.832)	151.408.876
Lợi nhuận kế toán trước thuế	9.130.317.720	19.942.933.603
Lợi nhuận sau thuế	7.343.080.638	15.989.341.594
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	403	1.085

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/ Nợ ngắn hạn)	Lần	19.11	15.04
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH- Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn)	Lần	18.98	14.95

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	4.55	6.36
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	4.77	6.79
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/HTK bình quân)	Lần	34.14	34.29
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0.27	0.29
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	18.28	35.49
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	5.20	11.00
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	4.96	10.33
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	22.73	44.26
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		403	1.085

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần đến ngày 03/3/2017:

STT	Cổ phiếu	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng số cổ phần	12.364.100	12.364.100
2	Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	12.364.100	12.364.100
	2.1 Cổ phiếu phổ thông	12.364.100	12.364.100
	2.2 Cổ phiếu ưu đãi	0	0
3	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.364.100	12.364.100
	3.1 Cổ phiếu lưu hành tự do	12.364.100	12.364.100
	3.2 Cổ phiếu hạn chế theo quy định		
4	Số lượng cổ phiếu giao dịch nước ngoài hoặc bảo trợ phát hành niêm yết tại nước ngoài		

5.2 Cơ cấu cổ đông

❖ Danh sách cổ đông tính đến ngày 03/3/2017:

STT	Phân loại	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng số cổ phần	12.364.100	100.00%
	1.1 Trong nước	12.309.750	99.56%
	1.2 Nước ngoài	54.350	0.44%
2	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% tổng số cổ phần trở lên (không tính cổ đông Nhà nước). Trong đó:	5.584.460	45.17%
	2.1 Trong nước:	5.584.460	45.17%
	2.2 Nước ngoài:	0	0%
3	Cổ đông nhà nước	4.804.100	38.86%
4	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% tổng số cổ phần	1.257.513	10.17%
	Cổ đông cá nhân. Trong đó:	6.449.350	52.16%

5	5.1 Trong nước	6.399.030	51.75%
	5.2 Nước ngoài	50.320	0.41%
6	Cổ đông tổ chức. Trong đó:	5.914.750	47.84%
	6.1 Trong nước	5.910.720	47.81%
	6.2 Nước ngoài	4.030	0.03%
7	Công đoàn Công ty	0	0%
8	Cổ phiếu quỹ	0	0%

❖ Báo cáo số lượng cổ phiếu sở hữu của cổ đông lớn đến ngày 03/3/2017:

STT	Tên Công ty/ Cá nhân sở hữu	Tổng số cổ phần	Ti lệ %
1	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV (đại diện cổ đông nhà nước)	4.804.100	38.86%
2	Lý Thanh Hùng	2.319.870	18.76%
3	Phạm Ái Quốc	2.160.550	17.47%
4	Công ty Cổ phần Bông sen	1.104.040	8.93%
5	Các cổ đông khác	1.975.540	15.98%
Tổng cộng		3.532.600	100.00%

❖ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tổng số cổ phần tại thời điểm ngày 03/3/2017: 12.364.100 cổ phần. Trong đó:

- + Cổ phiếu phổ thông: 12.364.100 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần;
- + Cổ phiếu khác: Không có
- + Tổng số trái phiếu đang lưu hành: Không có

❖ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

❖ Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan pháp luật về bảo vệ môi trường và xã hội của Công ty:

- Công ty nghiêm túc thực hiện đầy đủ các báo cáo quan trắc môi trường định kỳ 6 tháng/ 01 lần; Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép xả nước thải vào hệ thống thoát nước khu vực; quy định an toàn phòng chống cháy nổ; báo cáo quản lý chất thải vệ sinh môi trường (rác sinh hoạt, rác nguy hại...).
- Ngoài ra Công ty tuân thủ đúng các quy định về quản lý chất thải nguy hại, phân loại riêng từng loại chất thải, bố trí khu vực riêng để lưu giữ an toàn. Theo dõi số lượng chất thải nguy hại phát sinh thực tế, lập chứng từ chất thải nguy hại mỗi lần chuyển giao cho nhà thầu vận chuyển.

- Các loại giấy phép: Thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do tăng vốn điều lệ cấp ngày 29/12/2016 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở KH&ĐT Tp.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 13.
- Tiêu thụ năng lượng: Công ty có sử dụng thiết bị năng lượng mặt trời nhằm tiết kiệm phần nào điện năng tiêu thụ. Ngoài ra Công ty cũng có chủ trương giờ tắt mở các thiết bị, điện, đèn ở các khu vực vào giờ không cần thiết...
- Lượng điện năng tiêu thụ trong tháng bình quân không vượt quá 54.000 KW. Lượng nước tiêu thụ không vượt quá 2.100 m³/tháng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017:

Tổng doanh thu	: 45.055.654.835 đồng;
Lợi nhuận trước thuế	: 19.942.933.603 đồng;
Lợi nhuận sau thuế	: 15.989.341.594 đồng;
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	: 1.085 đồng;
Tổng tài sản	: 161.729.015.097 đồng.

2. **Cổ tức năm 2017:** Dự kiến mức cổ tức chia cho cổ đông dự kiến 6.0%/ cổ phần, Công ty sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua.

3. **Tình hình đầu tư chứng khoán:** Tại ngày 31/12/2017, số lượng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Phương Đông mà Công ty đang nắm giữ là 427.070 cổ phiếu,

Do đây là cổ phiếu giao dịch trên thị trường phi tập trung, không dựa vào một mặt bằng giao dịch cố định như thị trường sàn giao dịch (thị trường giao dịch tập trung) mà chủ yếu dựa vào một hệ thống vận hành theo cơ chế chào giá cạnh tranh và thương lượng thông qua sự trợ giúp của các phương tiện thông tin. Theo đó, thông tin giá trên thị trường này chưa đáng tin cậy.

4. Công cụ quản lý chi phí:

- Giảm tối đa chi phí quản lý bằng việc cấp phát chi phí theo định mức, tăng sức cạnh tranh, tăng lợi nhuận.
- Luôn luôn đẩy mạnh công-tác cải tiến đưa công nghệ kỹ thuật vào trong việc thiết kế và thi công trang trí khách sạn, tiết kiệm và tận dụng tối đa chi phí – công cụ trang trí trong các dịp Lễ hội...

5. Marketing – tiếp thị hình ảnh:

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, linh hoạt và tích cực hơn nữa các giải pháp trong chiến lược Marketing. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, quảng bá các sản phẩm và đưa hình ảnh khách sạn Sài Gòn ngày càng trở nên thân thuộc với công chúng và khách hàng. Tăng cường quan hệ cổ đông, công tác đối ngoại.

6. Các chỉ tiêu tài chính qua các năm:

Thông kê kết quả 3 năm (theo số liệu báo cáo đã kiểm toán) tài khóa kết thúc ngày 31/12 hàng năm như sau (Đơn vị tính: Đồng)

Các chỉ tiêu	2015	2016	2017
Doanh thu thuần	34.586.338.013	40.170.887.262	45.055.654.835
Lợi nhuận trước thuế	5.181.985.589	9.130.317.720	19.942.933.603
Lợi nhuận sau thuế	4.016.665.640	7.343.080.638	15.989.341.594
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	711	403	1.085
Tổng tài sản	74.773.015.907	147.886.157.455	161.729.015.097

7. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Với vị thế hiện nay, Công ty gặp thuận lợi về cơ sở hạ tầng mới, vị trí tốt, sản phẩm dịch vụ mang phong cách riêng, chiến lược phát triển quan trọng năm nay là tạo sự khác biệt trong từng sản phẩm mang lại chuỗi giá trị cho Công ty.
- Tạo dựng uy tín và thương hiệu trên thị trường trong và ngoài nước, chiến lược tập trung sản phẩm và chú trọng đẩy mạnh khả năng tổ chức của người lãnh đạo, tạo dựng tốt hình ảnh văn hóa công ty từ đó sẽ nỗ lực để hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán: Không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2017, Ban Điều hành cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cùng nhau nỗ lực phấn đấu để đạt kết quả như đã báo cáo trên. HDQT kỳ vọng khách sạn Sài Gòn sẽ tiến xa và phát triển không ngừng trong những năm kế tiếp.

Tuy cơ chế thị trường có xu hướng cạnh tranh nhau thông qua sản phẩm dịch vụ việc Công ty xây dựng được chính sách giá cạnh tranh như là một giải pháp nhằm tạo sự khác biệt hóa sản phẩm nhưng chính sách giá vẫn còn đóng vai trò rất quan trọng đối với những thị trường nhạy cảm về giá. Vì vậy, việc thu hút khách bằng hình thức nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng cường hoạt động quảng cáo thì Công ty còn sử dụng giá như một công cụ đặc lực để cạnh tranh và tăng cường thu hút khách.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:

Ban giám đốc thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định. Ban giám đốc đã cùng các Cán bộ quản lý khác có

nhiều nỗ lực thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty, Kết quả thực hiện các công việc được ĐHĐCĐ và HĐQT chỉ đạo như sau:

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT năm 2017;
- Chuẩn bị tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;

3. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017:

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000đ/ tháng
- Thành viên HĐQT : 4.000.000đ/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 3.000.000đ/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000đ/ tháng
- Thư ký HĐQT : 2.500.000đ/ tháng

4. Định hướng của HĐQT về hoạt động Công ty

HĐQT tập trung chỉ đạo phát triển kinh doanh, đẩy mạnh phát triển F&B đảm bảo doanh thu gia tăng và gia tăng giá trị lợi ích cho tất cả cổ đông;. Bên cạnh việc chỉ đạo hoạt động kinh doanh HĐQT còn quan tâm sâu sát đến nhân tố con người trong việc hoàn thành sản phẩm dịch vụ trong khách sạn, công tác nhân sự cần có chính sách giữ nhân tài và đào tạo đội ngũ để phục vụ lâu dài, có hệ thống và tổ chức theo quy trình.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Danh sách thành viên HĐQT và cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2017

1.1 Ông Phạm Thanh Bình : Chủ tịch HĐQT

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 05/10/1956

CMND số : 079056000890 Ngày cấp 06/02/2016 tại TP.HCM

Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Hoa

Địa chỉ : 251/118 Lê Quang Định, F7, Bình Thạnh, TP.HCM

Trình độ : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân.

Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Công ty cổ phần Bông Sen: 1.104.040 cổ phần, tỉ lệ 8.93%

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

1.2 Bà Lê Thị Hoàng Mai : Thành viên HĐQT

Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 1965
CMND số : 021723563 cấp ngày 17/03/1998 tại TP.HCM
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Kinh
Địa chỉ : 23 Lê Lợi, Q1 TP.HCM
Trình độ : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính kế toán
Số cổ phần sở hữu đại diện vốn TCTY DL Sài Gòn: 2.402.050 cổ phần, tỉ lệ 19.43%
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không
Hành vi vi phạm pháp luật : Không

1.3 Ông Trương Tấn Sơn : Thành viên HĐQT

Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 22/12/1984
CMND số : 023740157 Ngày cấp 10/01/2009 tại TP.HCM
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Kinh
Địa chỉ : 60 Thạch Thị Thanh, P. Tân Định Q1 TP.HCM
Trình độ : 12/12
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế.
Số cổ phần sở hữu đại diện vốn TCTY DL Sài Gòn: 2.402.050 cổ phần, tỉ lệ 19.43%
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không
Hành vi vi phạm pháp luật : Không

1.4 Ông Chung Hán Lương : Thành viên HĐQT

Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 15/05/1978
CMND số : 023520266 cấp ngày 09/12/2011 Nơi cấp: CA. TPHCM
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc: Hoa
Địa chỉ : 54 Phạm Phú Thứ P3 Q6 Tp. HCM
Trình độ : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Tài chính – Đại học California LX
Số cổ phần sở hữu : 2.160.550 cổ phần, Tỉ lệ: 17,47%
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không
Hành vi vi phạm pháp luật : Không

1.5 Ông Phạm Quang Vũ : Thành viên HĐQT
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 05/01/1976
CMND số : 022994200
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc Kinh
Địa chỉ : 351/56 Lê Văn Sỹ P13 Q3 TPHCM
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Kinh tế
Số cổ phần sở hữu : 2.319.870 cổ phần, tỷ lệ 18.76%
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không

❖ Các tiêu ban của HĐQT: Không có

Hoạt động của HĐQT: HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Nhiệm kỳ của HĐQT là 5 năm, số lượng thành viên HĐQT là 5 người. HĐQT duy trì hợp định kỳ theo quy định, sau mỗi cuộc họp đều có Biên bản và Nghị quyết theo đúng quy chế hoạt động của HĐQT. Tất cả thành viên HĐQT đều đã qua đào tạo quản trị Công ty đã và đang giữ nhiều vị trí chiến lược tại các Công ty.

2. **Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát là người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Nhiệm kỳ Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ. Ban kiểm soát duy trì hợp thường kỳ theo quy chế hoạt động, có trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty, kiến nghị khắc phục những sai phạm nếu có. Thường xuyên thông báo với HĐQT bằng văn bản về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, báo cáo Đại hội Đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh. Ban kiểm soát gồm 3 người (1 trưởng Ban, 02 thành viên)..

Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát một số lĩnh vực cụ thể: Kiểm soát hoạt động, kiểm soát báo cáo tài chính và kiểm soát tuân thủ, xem xét việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông các Nghị quyết của

HĐQT, đảm bảo việc chấp hành các luật lệ và các qui định ban hành được Công ty tuân thủ và hợp pháp. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát gồm có:

2.1 Ông Trần Doãn Định : Trưởng Ban Kiểm soát

Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 13/01/1978
CMND số : 024959485
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc Kinh
Địa chỉ : 1050/4/10 đường Quang Trung P8 Gò Vấp TPHCM
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán – Kiểm toán
Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần, tỉ lệ 0%
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không

2.2 Bà Huỳnh Thị Minh Nguyệt: Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 24/3/1973
CMND số : 025050051
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc Kinh
Địa chỉ : 803/23/10/23A Huỳnh Tấn Phát Q7 TPHCM
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Ngoại ngữ
Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần, tỉ lệ 0%
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không

2.3 Bà Trương Nguyễn Khang Vy: Thành viên Ban Kiểm soát (bổ nhiệm từ 28/3/2017)

Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 27/12/1986
CMND số : 056186000095
Quốc tịch : Việt Nam, Dân tộc Kinh
Địa chỉ : 206 Lô L Chung cư Bàu Cát 2, P10, Tân Bình, TPHCM
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ tài chính
Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần, tỉ lệ 0%
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người có liên quan: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không

3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát: Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2017 là 400 triệu đồng.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Có (báo cáo đã nêu chi tiết tại phần thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu ở trên).

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật và Quản trị Công ty.

3.1 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.2 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Đơn vị kiểm toán: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA – CHI NHÁNH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 46 Trương Quyền, Phường 6 Quận 3 TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 38204 899 Fax: (84-28) 38204 909

Website: www.uhyvietnam.com.vn

1. **Ý kiến của kiểm toán:** Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần khách sạn Sài Gòn, được lập ngày 05 tháng 3 năm 2018, từ trang 01 đến trang 39, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên: Là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không. Công việc của kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm toán nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích

hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán (phụ lục đính kèm).

Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty đã được đăng tải trên website công ty theo địa chỉ www.saigonhotel.com.vn mục shareholder's information (Tiếng Anh) hoặc Nhà đầu tư (Tiếng Việt).

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2018

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC



ĐỖ ĐĂNG HUY

